

Số /BC-TrMN

Tiền phong, ngày 25 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO
Tổng kết năm học 2024 - 2025

Căn cứ Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non (GDMN), giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng; Công văn số 2635/SGDĐT-GDMN ngày 30/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2024-2025; Công văn số 2767/SGDĐT-GDMN ngày 12/9/2024 của sở GDĐT về kế hoạch trọng tâm tháng GDMN năm học 2024-2025; Công văn số 781/GDĐT-MN ngày 04/9/2024 của phòng GDĐT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2024-2025.

Kế hoạch số 816/GDĐT-MN ngày 17 /9/2024 của phòng GD&ĐT kế hoạch trọng tâm tháng GDMN năm học 2024-2025;

Căn cứ kế hoạch số 175/KH-TMN ngày 02/10/2024 của trường MN Vĩnh Phong về kế hoạch thực hiện năm học 2024 – 2025;

Trường mầm non Vĩnh Phong báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2024 - 2025 như sau:

A. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM HỌC 2024 - 2025

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN

a. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu phần đầu

- Thực hiện sự chỉ đạo của Trung ương về phát triển giáo dục mầm non, UBND Thành phố Hải Phòng, Sở GD&ĐT Hải Phòng, UBND huyện Vĩnh Bảo, PGD&ĐT huyện Vĩnh Bảo, UBND xã Tiền Phong, Trường Mầm non Vĩnh Phong báo cáo kết quả việc tham mưu, xây dựng văn bản chỉ đạo cụ thể như sau:

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền địa phương về Kế hoạch về công tác thu chi năm học 2024 - 2025; Nâng cao hiệu quả quản lý tài chính theo quy định, không để tình trạng lạm thu, thu sai quy định, không vi phạm quy định về quản lý tài chính, sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính của đơn vị.. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024 - 2025;

- Kịp thời ban hành các văn bản triển khai thực hiện các nhiệm vụ chỉ đạo chuyên môn của nhà trường năm học 2024 - 2025.

+ Xây dựng đầy đủ các quy chế hoạt động trng nhà trường

+ Xây dựng văn bản chỉ đạo phát động và thực hiện các phong trào thi đua

+ Hồ sơ, kế hoạch phát triển đội ngũ

- + Văn bản chỉ đạo thực hiện công tác BDTX, bồi dưỡng chuyên môn
- + Xây dựng văn bản chỉ đạo phát động và thực hiện các phong trào thi đua
- + Hồ sơ, kế hoạch phát triển đội ngũ; Quyết định phân công nhiệm vụ cho CBGV- NV phù hợp với khả năng, năng lực của từng người;
- + Tham mưu với UBND xã Tiên Phong ra các văn bản về công tác phổ cập giáo dục trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục xóa mù chữ, văn bản về công tác xã hội hóa, công tác khuyến học.
- + Xây dựng kế hoạch, QĐ thành lập Hội đồng tuyển sinh;
- + Xây dựng kế hoạch tổ chức tốt các Hội thi; tổ chức các hoạt động hỗ trợ giáo dục (Ngày hội đến trường của Bé và vui tết Trung thu năm 2024, liên hoan bé khỏe ngoan, vui tết thiếu nhi 1.6, chia tay trẻ 5T...)
- + Ban hành văn bản chỉ đạo công tác xây dựng trường học an toàn, công tác y tế trường học, công tác nuôi dưỡng, chăm sóc vệ sinh, bán trú, hợp đồng thực phẩm...
- + Xây dựng Kế hoạch thực hiện giải pháp sáng tạo nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN.
- Thường xuyên rà soát tham mưu cho UBND xã quản lý chặt chẽ không để cơ sở, nhóm lớp độc lập tự thực hoạt động trái quy định trên địa bàn xã.
- Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả về công tác kiểm tra nội bộ, phấn đấu 100% các hoạt động của nhà trường được kiểm tra giám sát thường xuyên theo quy định trong đó:

- + Kiểm tra nề nếp đầu năm 100% GVNV, lớp
- + Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ nhà giáo theo chuẩn nghề nghiệp GV đạt 100%;
- + Kiểm tra công tác bán trú 5lần/năm; Công tác PCCC, ATTP...
- + Kiểm tra hồ sơ tài chính: 2 lần/ năm;
- + Kiểm tra, kiểm kê tài sản, đồ dùng đồ chơi: 2 lần/ năm học;
- Triển khai phần mềm edoc quản lý hồ sơ theo sự chỉ đạo cấp chữ ký số cho CBGVNV toàn trường.

*** *Những khó khăn, vướng mắc và đề xuất để thực hiện tốt nhiệm vụ.***

- Việc thực hiện văn bản số còn hạn chế (mới thực hiện từ tháng 3.2024); một số nhân viên đã gửi danh sách đăng ký nhưng chưa có chữ ký số.

*** Đề xuất giải pháp:**

- Tiếp tục triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của các cấp trong các hoạt động quản lý chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của nhà trường.
- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho CB, GV, NV
- Nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng, tư vấn hỗ trợ chuyên môn nghiệp vụ cho cha mẹ trẻ để nâng cao nhận thức về giáo dục mầm non.
- Cập nhật các phần mềm quản lý, triển khai thực hiện chữ ký số quản lý chỉ đạo bằng văn bản số 100% các hồ sơ quản lý chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của nhà trường.

2. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất cho các cơ sở GDMN

a. *Chỉ tiêu phấn đấu*

- Số nhóm lớp: 6 (NT: 2, MG: 4)

- Số lượng: Tổng số cháu điều tra trên địa bàn 181 cháu (không tính trẻ dưới 6 tháng tuổi).

Trong đó: Mẫu giáo có 95 cháu, Nhà trẻ có 42 cháu (cháu 5 tuổi = 31 cháu)

- Nhà trường huy động số trẻ trong độ tuổi đến trường năm học 2024 – 2025 như sau:

+ Tổng toàn trường 137/168 cháu = 81,5%; (không tính cháu 2024)

- Tổng số lớp trong nhà trường: 6 lớp

+ MG = 4 lớp;

+ NT = 2 lớp

Trong đó: + MG: 95/97 cháu = 97,9% (6 cháu học tại xã bạn, công ty Sao Mai)

+ Nhà trẻ: 42/71 cháu = 60,5%

- Tỷ lệ chuyên cần: Nhà trẻ 85%, mẫu giáo 90% (Riêng trẻ 5 tuổi đạt 95%)

- Đảm bảo đủ trang thiết bị tối thiểu đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDMN, tổ chức 100% học 2 buổi/ ngày và ăn bán trú cho trẻ.

- 100% nhóm lớp có đủ ĐDDCTB tối thiểu theo Thông tư 02 và 34; các bếp ăn cơ bản được cơ giới hóa với các trang thiết bị hiện đại hỗ trợ nhân viên nuôi dưỡng trong thao tác chế biến; đồ dùng đồ chơi công nghiệp cơ bản đáp ứng được 70 – 80% các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Sử dụng phần mềm hỗ trợ công tác quản lý: tài chính, enetviet, phổ cập, đội ngũ...

*** Những khó khăn, vướng mắc và đề xuất để thực hiện tốt nhiệm vụ.**

+ Do ảnh hưởng của dịch bệnh sốt, sởi nên số trẻ đi học không ổn định chưa đạt kế hoạch về tỷ lệ chuyên cần (trên 90%).

+ Tỷ lệ đồ dùng đồ chơi công nghiệp chưa đáp ứng hết nhu cầu của các hoạt động giáo dục, giáo viên vẫn phải tích cực sáng tạo đồ dùng đồ chơi cho trẻ.

*** Đề xuất giải pháp:**

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền để huy động trẻ đến trường.

- Làm tốt công tác phòng chống dịch.

- Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất đạt các điều kiện an toàn phòng cháy, chữa cháy đảm bảo an toàn trong trường mầm non; đầu tư đồ dùng đồ chơi công nghiệp cho các lớp.

- Tiếp tục huy động các nguồn lực để bổ sung đồ dùng đồ chơi công nghiệp cho các lớp.

3. củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; tiếp tục duy trì trường mầm non đạt chuẩn quốc gia và tiếp tục công tác tự đánh giá kiểm định chất lượng GDMN.

- Hoàn thiện hồ sơ và phần mềm phổ cập giáo dục; Đã được UBND huyện, phòng GD&ĐT kiểm tra đánh giá công nhận kết quả phổ cập giáo dục năm 2024:

Tiếp tục đề nghị đạt chuẩn PCGDMN cho trẻ em 5 tuổi. Chuẩn bị các điều kiện về đội ngũ, CSVC để tiến tới thực hiện PCGDMN cho trẻ em 4 tuổi.

- Tiếp tục duy trì trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ II.

- Tiếp tục thực hiện công tác tự đánh giá KĐCLGD.

4. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

4.1. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong bối cảnh dịch bệnh

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối trong các hoạt động của nhà trường.
- Thực hiện tốt sự chỉ đạo của các cấp, phối hợp chặt chẽ với ngành y tế và triển khai nghiêm túc các biện pháp phong chống dịch bệnh không để xảy ra tình trạng dịch bệnh xâm nhập vào nhà trường,
- Đảm bảo an toàn thực phẩm, cháy nổ,
- Môi trường giáo dục xung quanh trường an toàn, thân thiện không ô nhiễm môi trường trường học,
- Làm tốt công tác an toàn phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ trong trường mầm non.
- Đảm bảo an toàn về tinh thần cho trẻ, tạo cho trẻ sự yêu thương, thân thiện.

4.2. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng

- Thực hiện tốt sự chỉ đạo của các cấp, phối hợp chặt chẽ với ngành y tế và triển khai nghiêm túc các biện pháp phong chống dịch bệnh không để xảy ra tình trạng dịch bệnh xâm nhập vào nhà trường.
- 100% trẻ có ý thức phòng chống dịch bệnh, thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo hướng dẫn của cô giáo.
- 100% trẻ đến trường được an toàn, được chăm sóc tốt mọi lúc mọi nơi.
- 100% trẻ có đủ đồ dùng vệ sinh, trẻ MG tự lập trong việc vệ sinh cá nhân, hình thành kỹ năng vệ sinh tự phục vụ cho trẻ.
- Duy trì bảo đảm 100% trẻ được ăn tại trường.
- 100% trẻ được kiểm tra, theo dõi sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.

*** Kết quả cân đo.**

Nội dung	Tổng số trẻ đến trường	Số trẻ kênh BT	Số trẻ kênh cao hơn	Số trẻ suy dinh dưỡng độ I (Thấp còi)	Số trẻ suy dinh dưỡng độ II (Thấp còi)
Cân nặng đợt I	110	106/110 đạt 96,3%	4	1/110 đạt 0.009 %	0
Cân nặng đợt II	110	108/110 đạt 98,1%	3	2/110 đạt 0.18%	0
Cân nặng đợt III	137	136/137 đạt 99.2 %	1	0	0
Tăng, giảm so với đầu năm	Tăng so với đầu năm 27 trẻ				0
Chiều cao đợt I	110	103/110 đạt 93.6%	1	7/110 đạt 0.63%	0

Chiều cao đợt II	110	109/110 đạt 99%	0	1/110 đạt 0.009%	0
Chiều cao đợt III	137	137/137 đạt 100 %	1/386 đạt 0.2%	0	0
Tăng, giảm so với đầu năm	Tăng so với đầu năm 27 trẻ				0

- Bếp ăn đảm bảo các điều kiện về nguồn nước sạch, sắp xếp sử dụng đảm bảo quy trình bếp 1 chiều, có ký kết hợp đồng cung cấp thực phẩm đảm bảo VSATTP.

- Tổ nuôi đã tích cực cải tạo vườn trồng rau nên cũng đã chủ động được một số rau củ quả sạch cung cấp cho bếp ăn của trẻ.

- Chế độ ăn cân đối dưỡng chất đa dạng, hợp lý, đảm bảo định lượng suất ăn theo từng độ tuổi, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo khuyến nghị quy định trong Chương trình GDMN, đảm bảo đủ lượng calo; Đưa các món ăn mới vào thực đơn của trẻ như món ruốc, kho tàu, viên chiên,

Độ tuổi	Tiền ăn của trẻ	Định lượng calo theo quy định	Đã đạt lượng calo	Đánh giá
Nhà trẻ	22.000đ/trẻ/ngày	600-651Kcal/trẻ/ngày	649.6 Kcal/trẻ/ngày	Đạt
Mẫu giáo	22.000đ/trẻ/ngày	615-726 Kcal/trẻ/ ngày	666 Kcal/trẻ/ngày	Đạt

*** Những khó khăn, vướng mắc và đề xuất để thực hiện tốt nhiệm vụ.**

+ Do ảnh hưởng của thời tiết nên giá cả thị trường biến động; vườn rau của trường chưa cung cấp đủ các loại rau cho trẻ, giá cả rau củ quả tăng cao.

+ Số trẻ đi học không ổn định nên việc chuẩn bị thực phẩm cho số xuất ăn gặp khó khăn.

+ Đội ngũ nhân viên nấu ăn chưa có chữ ký số 100% để thực hiện công tác cập nhật văn bản số hồ sơ nuôi dưỡng trên phần mềm edoc còn nhiều khó khăn.

*** Đề xuất giải pháp:**

- Bám sát các văn bản chỉ đạo của các cấp để triển khai thực hiện trong nhà trường.

- Phối hợp tốt với cha mẹ để chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Quan tâm về chế độ chính sách cho đội ngũ nhân viên nuôi dưỡng, đảm bảo đủ số người làm việc theo quy định.

- Tiếp tục bổ sung 1 số đồ dùng phục vụ việc công tác bán trú như cân điện tử, hệ thống hút mùi thông gió, nồi áp suất...

- Tiếp tục đề xuất với phòng GD, sở GD cấp chữ ký số cho 100% đội ngũ nhân viên để thực hiện công tác cập nhật văn bản số, hồ sơ nuôi dưỡng trên phần mềm edoc.

4.3. Chất lượng giáo dục trẻ; thực hiện tổng kết chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn II

- 100% các lớp thực hiện có chất lượng Chương trình GDMN và tổ chức học

2 buổi/ngày. Linh hoạt chủ động triển khai nhiều giải pháp thực hiện nhiệm vụ.

- Ứng dụng, khai thác hiệu quả các trang mạng để vận dụng các ý tưởng sáng tạo dạy trẻ thực hành trải nghiệm các kỹ năng tạo hình; đã và đang triển khai ứng dụng phương pháp giáo dục stearm; Xây dựng thành công phòng nghệ thuật để dạy học theo phương pháp giáo dục stearm.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai có hiệu quả chương trình Tôi Yêu Việt Nam; tổ chức chương trình Rung chuông vàng lần thứ 2 thu hút 100% trẻ MG 4,5 tuổi tham gia, cha mẹ trẻ ủng hộ hào hứng. Đã báo cáo tổng kết chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn II

- Trẻ có nề nếp lễ giáo, nhanh nhẹn, tích cực tham gia các hoạt động, ngôn ngữ - trí tuệ trẻ được phát triển mạnh.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện mô hình “Quan sát trẻ theo quá trình” tại trường 4/5 lớp mẫu giáo thực hiện với kết quả cụ thể:

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện giải pháp sáng tạo “Xây dựng góc tuyên truyền đạt hiệu quả trong mỗi lớp học” năm học 2024– 2025: Kết quả có 100% CBGVNV cha mẹ trẻ và trẻ tham gia;

- Tiếp tục phong trào xây dựng môi trường Xanh sạch an toàn thân thiện, xây dựng thành công mô hình phân loại rác thải, xây dựng môi trường xanh sạch đẹp với nhiều chậu cây hoa cây cảnh các loại bố trí hài hoà tại các khu vực cổng trường, sân trường, hành lang, lớp học các khu vực vệ sinh...

- Ứng dụng CNTT xây dựng trò chơi kismard giáo dục an toàn giao thông cho trẻ; trò chơi về kỹ năng bảo vệ môi trường.

- Học kỳ II nhà trường đã ứng dụng thành công phần mềm edoc để quản lý văn bản, kế hoạch giáo dục, các loại hồ sơ sổ sách đạt hiệu quả

- Trẻ mẫu giáo bước đầu được làm quen với Tiếng Anh thông qua các trò chơi, thông qua các hoạt động nhận biết, khá phá, gọi tên các đồ vật, hiện tượng gần gũi xung quanh trẻ, đặc biệt các hoạt động làm quen với sách ở thư viện của trẻ.

- Đội ngũ còn thiếu, giáo viên kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực nên ít nhiều ảnh hưởng đến việc thực hiện công việc kịp thời

- Số trẻ đi học không ổn định, nghỉ học nhiều cháu đang học chuyên đi và nghỉ tự do nên ít nhiều ảnh hưởng đến chất lượng các nhóm lớp

*** Đề xuất giải pháp:**

- Tiếp tục bồi dưỡng chuyên môn vào dịp hè 2025 cho giáo viên.

- Liên hệ với các trường có kinh nghiệm thực hiện chương trình GDMN, tổ chức cho giáo viên thăm quan dự giờ và học tập tại các trường điểm trong cụm, các trường nội thành và ngoài thành phố

- Tiếp tục đầu tư CSVC trang thiết bị đồ dùng đồ chơi cho các lớp.

- Tiếp tục tạo điều kiện cho giáo viên đi học các lớp nâng cao chuẩn, các lớp bồi dưỡng về chuyên môn.

- Tiếp tục triển khai thực hiện giải pháp sáng tạo “Ứng dụng công nghệ thông tin AI ứng dụng phương pháp giáo dục "giáo dục steam"

- Tiếp tục triển khai hoàn thiện góc tuyên truyền của các lớp đạt hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch triển khai cho trẻ LQTA trong trường MN.

5. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên

- Tổng số CBQL, GV, NV: 19 (CBQL: 02 đ/c)
GV: 12 đ/c (BC:12);
NV: 5 đ/c (HĐ: 4)
- Trình độ CMCBGVNV: + Trên chuẩn: 15 (CBQL: 02; GV: 12; NVKT : 01)
+ Trình độ chuẩn: 03 nhân viên nuôi
- Tỷ lệ GV/lớp: + Nhà trẻ: 2.0 GV/lớp;
+ Mẫu giáo: 2,0 GV/lớp.
- 100% CBQL, GV tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn để nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ GDMN; 100% GV hoàn thành tốt chương trình BDTX theo kế hoạch.
- 100% giáo viên đã ứng dụng phương pháp giáo dục trải nghiệm, phương pháp giáo dục stearm trong quá trình dạy học tiếp tục thực hiện nội dung giáo dục âm nhạc theo hướng tiếp cận đa văn hoá.
- 100% đội ngũ được thực hiện đầy đủ chế độ chính sách theo quy định; Nhân viên nấu ăn được đáp ứng đủ mức lương tối thiểu vùng.
- 100% CBQL và giáo viên ứng dụng tốt CNTT. Ứng dụng công nghệ thông tin để xây dựng KHGD, đánh giá trẻ, quản lý tài liệu bản mềm khoa học, hiệu quả.
- 100% giáo viên soạn bài có đầy đủ đồ dùng trước khi lên lớp.
- 100 CBGV, NV có đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách theo quy định, cập nhật thường xuyên, có chất lượng.
- 100% giáo viên tham gia thi giáo viên giỏi cấp trường, viết SKKN
- Công tác chỉ đạo đổi mới đánh giá chất lượng CS&GD trẻ và đánh giá GVMN theo hướng phát triển năng lực GV, đặc biệt là năng lực thực hành tổ chức các hoạt động CS&GD trẻ; việc đánh giá theo chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp GVMN; đánh giá CB,CC,VC cuối năm, thực hiện đánh giá sự phát triển của trẻ được triển khai và thực hiện đúng quy định.
- * **Những khó khăn:**
 - Một số giáo viên tiếp cận đổi mới phương pháp còn chậm.
 - Ứng dụng phương pháp giáo dục âm nhạc theo hướng tiếp cận đa văn hoá trong quá trình dạy học ở một số giáo viên cao tuổi còn lúng túng.
 - Đội ngũ lãnh đạo cao tuổi nên việc bồi dưỡng tại chỗ về PP giáo dục tiên tiến còn hạn chế.
 - Thiếu giáo viên nên việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn gặp khó khăn.
- * **Đề xuất giải pháp:**
 - Tiếp tục bồi dưỡng chuyên môn nội dung ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến, stearm trong quá trình dạy học.
 - Tăng cường công tác dự giờ , kiểm tra tư vấn tại chỗ.
 - Tiếp tục tạo điều kiện cho CB, giáo viên, NV đi học các lớp nâng cao chuẩn, bồi dưỡng về tin học.

6. Xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, thực hiện tốt công tác xã hội hóa

***/Mua sắm mới:**

+ Đầu tư đủ các đồ dùng theo Thông tư 02 và Thông tư 34 (bổ sung đồ dùng đồ chơi công nghiệp cho các lớp;

+ Đáp ứng đủ nhu cầu học liệu, học phẩm phục vụ công tác dạy và học;

+ Đầu tư thiết bị đựng và bảo quản đồ dùng, đồ chơi;

+ Làm mới các bảng biểu tuyên truyền về trường học hạnh phúc, các nội dung giáo dục, công tác phòng chống dịch bệnh...;

+ Đầu tư toàn bộ hàng rào nhựa xung quanh khuôn viên sân khấu, sân chơi cho trẻ hoạt động

+ Mua bổ sung đồ chơi thể chất hiện đại cho trẻ

+ Trang bị thêm các đồ dùng phục vụ cho công tác chăm sóc trẻ, phòng chống dịch bệnh (đồ dùng vệ sinh, khử khuẩn, chiếu, ca cốc, khăn...)

+ Mua thêm tủ sấy xoong; mua nồi đun nước điện

***/ Sửa chữa, cải tạo:**

+ Sửa chữa bộ đồ chơi ngoài trời

+ Sửa khu chợ quê, lợp mái che khu vực trước cửa 2 lớp NT, 5T, cải tạo khu vui chơi khám phá trải nghiệm, sân vận động.

+ Sửa sân nền nhà các lớp

+ Thông tắc sửa chữa các thiết bị nhà vệ sinh (bệt nhà vệ sinh, bồn rửa,..)

+ Sửa lại hệ thống điện, nước, sửa chữa bảo dưỡng các thiết bị điện nước, điều hòa...cho các lớp.

+ Cải tạo môi trường ngoài lớp học.

*** Kinh phí**

- Tổng kinh phí mua sắm mới, sửa chữa cải tạo năm học: 215 triệu đồng

Trong đó

+ Nguồn thu từ cha mẹ trẻ: triệu đồng

+ Nguồn học phí: triệu đồng

+ Nguồn ngân sách: triệu đồng

*** Những khó khăn:**

- Do tỉ lệ sĩ số quá thấp nên các nguồn đóng góp của cha mẹ không có

- Nguồn chi sửa chữa nhiều do nền nhà thường xuyên bị bong vỡ gạch.

- Hệ thống đường dây điện, ống nước, thiết bị điện nước thường xuyên hỏng hóc, cháy nên nguồn kinh phí cho sửa chữa gặp nhiều khó khăn.

*** Đề xuất giải pháp:**

- Cân đối và sử dụng đúng mục đích các khoản thu

- Tiếp tục tuyên truyền và động viên cha mẹ hoàn thành các khoản thu theo thỏa thuận.

7. Công tác quản lý tài chính:

Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của các cấp về việc hướng dẫn thu và chi các khoản trong nhà trường.

Trong năm học qua công tác quản lý tài chính luôn được chú trọng, đã đạt được một số kết quả sau đây:

Sử dụng đúng và hợp lý nguồn ngân sách được cấp.

Đảm bảo được kinh phí cho các hoạt động thường xuyên, quản lý có hiệu quả các khoản thu chi trong nhà trường theo đúng luật ngân sách, thực hiện tốt Quy chế chi tiêu nội bộ. Thực hiện đầy đủ chế độ chi trả lương và các chế độ khác đúng đủ, kịp thời cho CB, GV, NV hàng tháng.

Thực hiện nghiêm túc các quy định về công khai công tác tài chính.

8. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công tác chuyển đổi số

- Thực hiện có hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành, 100% giáo viên biết ứng dụng, khai thác học liệu trên mạng để phục vụ các hoạt động dạy và học.

- Triển khai chữ kí số đối với 100% CBGV và 1 số nhân viên đạt hiệu quả. Sử dụng phần mềm edoc để quản lý hồ sơ số thường xuyên hiệu quả tốt.

- Sử dụng phần mềm thu không dùng tiền mặt.

- Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số trong GDMN, ứng dụng CNTT trong quản lý điều hành, tuyển sinh, chăm sóc giáo dục trẻ, công khai chất lượng giáo dục. Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu ngành và dữ liệu phổ cập giáo dục-xóa mù chữ.

- Bổ sung học liệu vào kho học liệu giáo dục của nhà trường: Video bài giảng, ngân hàng các dự án học steam, ngân hàng các nội dung bài dạy kỹ năng tạo hình cho trẻ. Khai thác và sử dụng hiệu quả kho học liệu của trường, huyện và kho học liệu giáo dục dùng chung cho GDMN thành phố.

- 100% các lớp học, các phòng làm việc được kết nối mạng internet, phần đầu mỗi lớp có một màn hình tivi kết nối mạng

- 100% các lớp, CBGVNV thực hiện có hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành và phần mềm eNetViet.

- Cập nhật thông tin, chế độ thông tin báo cáo hàng ngày, xử lý nhanh, kịp thời, đảm bảo chất lượng hiệu quả công việc.

- Tham gia việc xây dựng kho học liệu giáo dục dùng chung cho GDMN huyện Vĩnh Bảo về trò chơi ATGT; Kho học liệu của cum về trò chơi dạy trẻ kỹ năng bảo vệ môi trường.

- 100% các lớp học, các phòng làm việc được kết nối mạng internet, mỗi lớp có một màn hình tivi kết nối mạng

- 100% giáo viên biết ứng dụng, khai thác học liệu trên mạng để phục vụ các hoạt động dạy và học.

- Khai thác triệt để, hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin đã được trang bị, xây dựng thư viện điện tử; trang Fanpage, facebook, nhóm zalo để thực hiện công tác truyền thông cho phụ huynh về kiến thức, kỹ năng vệ sinh, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo chương trình GDMN tại gia đình.

- Quản lý vận hành tốt trang web của nhà trường.

9. Công tác đảm bảo an toàn an ninh trường học.

- Nhà trường triển khai xây dựng và thực hiện mô hình Công trường an toàn giao thông đảm bảo hiệu quả: 100% CBGVNV thực hiện nghiêm túc lịch trực ban

tại cổng trường, cha mẹ trẻ luôn chấp hành nghiêm các quy định về luật lệ giao thông, quy định về cổng trường an toàn giao thông, chấp hành đội mũc bảo hiểm cho trẻ khi ngồi trên xe máy xe điện, không đi xe vào sân trường, để xe đúng nơi quy định khi đưa đón trẻ.

- Công tác an toàn an ninh trường học được thực hiện tốt, nhà trường trong năm học không có trường hợp nào xảy ra mất an toàn an ninh trường học.

- Công tác phòng cháy chữa cháy được thực hiện theo hướng dẫn của công an huyện, nhà trường tập trung cao cho công tác phòng chống cháy nổ.

- Đảm bảo tuyệt đối về công tác ATVSTP trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng bán trú tại trường. không có vụ ngộ độc thực phẩm nào xảy ra.

****/ Khó khăn:***

- Nhà trường xây dựng năm 2018 và được tiếp quản từ năm 2019. Trong quá trình tiếp quản nhà trường không nhận được các giấy tờ liên quan đến công tác thẩm duyệt, nghiệm thu và trang bị hệ thống phòng cháy chữa cháy.

- Công trình không lắp đặt hệ thống báo cháy tự động theo quy định trước khi đưa vào bàn giao sử dụng.

- Việc xây dựng phương án PCCC, CNCH còn gặp nhiều khó khăn do không có nghiệp vụ chuyên ngành.

- Nguồn kinh phí chi cho việc thực hiện công tác PCCC, CNCH nhiều song nguồn lực của nhà trường chưa đáp ứng đủ.

**** Đề xuất giải pháp:***

- Tiếp tục duy trì công tác tự kiểm tra an toàn PCCC tại trường, kịp thời phát hiện và xử lý các thiếu sót về PCCC, mỗi lần kiểm tra phải có biên bản lưu vào hồ sơ hoặc ghi vào sổ kiểm tra theo quy định.

- Thường xuyên nhắc nhở CBCNV thực hiện nghiêm túc nội quy an toàn PCCC. Nghiêm cấm các hành vi sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt tại những nơi có biển cấm.

- Thường xuyên kiểm tra hệ thống điện và các thiết bị tiêu thụ điện, kịp thời phát hiện và thay thế những hư hỏng có nguy cơ gây mất an toàn PCCC. Sắp xếp hồ sơ, tài liệu, các vật liệu dễ cháy đảm bảo cách xa nguồn nhiệt, thiết bị tiêu thụ điện, ổ điện, bảng điện tối thiểu 0,5m.

- củng cố, sắp xếp tài liệu liên quan đến công tác PCCC trong hồ sơ quản lý theo dõi hoạt động phòng cháy chữa cháy; Chính lý, bổ sung phương án chữa cháy theo quy định.

- Tổ chức huấn luyện bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC và CNCH cho đội PCCC cơ sở.

10. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, của Bộ GD&ĐT, của thành phố, của huyện về đổi mới và phát triển GDMN. Tăng cường thông tin truyền thông về giáo dục mầm non, về tình hình dịch bệnh

- Vận hành có hiệu quả trang website của nhà trường; sử dụng hiệu quả các trang thông tin mạng (zalo, facebook, của nhà trường, của nhóm lớp để làm tốt công tác truyền thông)

- Nhà trường thường xuyên có các bài tuyên truyền trên hệ thống loa phát thanh của nhà trường vào các giờ đón trả trẻ để phối hợp cùng cha mẹ phòng chống dịch, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ.

11. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo

- CBGVNV cần thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo, tiếp nhận thông tin báo cáo thường xuyên trên phần mềm eneeviet, nhóm công việc, chuyên môn...đặc biệt thông tin kịp thời các nội dung liên quan đến phòng chống dịch.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện báo cáo.

B. Đánh giá chung

1. Tóm tắt kết quả nổi bật so với năm học trước.

- Công tác tham mưu xây dựng văn bản chỉ đạo kịp thời, chất lượng và hiệu quả, từng bước khẳng định vai trò, vị trí chức năng quản lý của nhà trường.

- Triển khai kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật tới đội ngũ, cha mẹ trẻ về giáo dục mầm non.

- Quy mô trường lớp được ổn định, Số trẻ đến trường tăng so với năm học trước, gần đạt chỉ tiêu giao trong năm học.

- Tăng cường và đẩy mạnh công tác xây dựng phát triển đội ngũ. Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn cấp trường đạt hiệu quả; tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng chuyên môn tập trung của phòng GD&ĐT tổ chức, nội dung bồi dưỡng giúp cho giáo viên nắm chắc hơn nội dung đổi mới phương pháp dạy học theo quan điểm giáo dục “Lấy trẻ làm trung tâm”, “Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng giáo dục trải nghiệm”; ứng dụng phương pháp giáo dục stearn, AI

- Tăng cường kỉ cương trách nhiệm công vụ, xây dựng văn hóa trường học;

- Chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục được nâng cao. Các chỉ tiêu về huy động và chất lượng nuôi dưỡng, giáo dục, đội ngũ đều cao so với chỉ tiêu cùng kỳ năm học trước.

- Công tác thanh tra, kiểm tra được đổi mới, tăng cường kiểm tra đột xuất, kiểm tra chuyên đề hình thức kiểm tra này được đánh giá cao và có sức lan tỏa mạnh nâng cao chất lượng quản lý, thực hiện các nhiệm vụ của đội ngũ.

- Xây dựng môi trường giáo dục xanh sạch an toàn thân thiện đạt hiệu quả.

- Đầu tư nhiều đồ dùng đồ chơi công nghiệp cho các lớp để phục vụ dạy và học; giảm áp lực làm đồ dùng đồ chơi cho giáo viên.

2. Những khó khăn, hạn chế.

2.1. Khó khăn.

- Sĩ số trẻ trên địa phương quá thấp, ảnh hưởng đến công tác của trường.

- Số trẻ đi học không ổn định, tỷ lệ chuyên cần thấp

- Giá thực phẩm biến động

- Việc đóng góp các khoản của cha mẹ còn chậm.

- Đồ dùng, đồ chơi trang thiết bị phục vụ các hoạt động dạy, học, vui chơi của cô và trẻ chưa hiện đại và chưa đồng bộ.

- Việc xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện mô hình “Đánh giá trẻ theo quá trình” còn lúng túng

2.2. Nguyên nhân:

- Dịch bệnh Sởi phát triển, dịch Covit quay lại, diễn biến phức tạp và có nguy cơ cao trong cộng đồng.

- Đời sống kinh tế của nhân dân còn nhiều khó khăn do nhiều công ty thiếu việc làm.

- Dân số địa phương chủ yếu là dân số già, trẻ được theo bố mẹ đi làm ăn kinh tế ở tỉnh, đại phương khác

3. Những giải pháp sẽ thực hiện trong năm học mới.

- Thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua, “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”; tiếp tục xây dựng môi trường giáo dục xanh sạch an toàn thân thiện; hoàn thiện góc thiên nhiên, góc tuyên truyền của các lớp

- Tuyên truyền huy động trẻ ra lớp đạt tỷ lệ huy động trẻ đến trường đặc biệt huy động trẻ nhà trẻ để đạt tỉ lệ huy động được giao.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng đội ngũ CBGV-NV.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá, xếp loại trẻ, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên Mầm non.

- Tổ chức tham quan, học tập các trường điểm, các gương điển hình tiên tiến trong và ngoài nhà trường.

- Xây dựng nề nếp kỷ cương, tăng cường kỉ cương công vụ:

- Bám sát các văn bản chỉ đạo của các cấp, thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo theo văn bản.

Quản lý tốt công tác tài chính, tài sản công tác hành chính, quản lý hồ sơ sổ sách đầy đủ, khoa học.

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, chế độ 1ngày của trẻ, đảm bảo đúng tiến độ chương trình.

- Tăng cường công tác đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh.

- Tiếp tục làm tốt công tác PCGD cho trẻ 5 tuổi.

- Quản lý tốt tài chính, tài sản của nhà trường; thu chi theo đúng quy định.

- Đánh giá chính xác chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp.

4. Kiến Nghị và đề xuất.

*/ Đối với các phòng ban chuyên môn và UBND huyện

- Nhà trường xây dựng năm 2018 và được tiếp quản từ năm 2019. Trong quá trình tiếp quản nhà trường không nhận được các giấy tờ liên quan đến công tác thẩm duyệt, nghiệm thu và trang bị hệ thống phòng cháy chữa cháy. Kính đề nghị UBND huyện hỗ trợ kinh phí, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn có phương án khắc phục lắp đặt hệ thống báo cháy tự động theo quy định.

- Hỗ trợ thêm nguồn kinh phí cho các nhà trường để thực hiện tốt công tác PCCC theo quy định.

**/ Đối với Địa phương.*

- Có kế hoạch kiểm tra CSVC 1 số phòng học đã bị thấm dột và hệ thống đường dây điện không đảm bảo cho việc sinh hoạt của trẻ trong ngày

- Quan tâm tạo điều kiện hỗ trợ về cơ sở vật chất để nhà trường tiếp tục thực hiện tốt công tác chăm sóc và duy trì trường Chuẩn mức độ II theo chương trình nông thôn mới kiểu mẫu.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để Báo cáo);
- Đ.c CT,PCT UBND xã (để báo cáo);
- CBGVNV trường MN (để thực hiện);
- Ban đại diện cha mẹ trẻ (để phối hợp)
- Lưu: VP.

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Thị Thạo